

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 05/01/2026 đến ngày 30/01/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau, kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau, kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân:	

		chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. <i>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau.	
3	Trẻ biết kiểm soát được vận động: - Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng, đích đặc theo hiệu lệnh.	* Hoạt động học - Đi bằng mép ngoài bàn chân - Ném trúng đích bằng 1 tay.	
4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4m). - Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m). - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.	- Ném xa bằng 1 tay, 2 tay. - Đi và đập bắt bóng.	* Hoạt động học. - Ném xa bằng 2 tay. + TCVD: Mèo đuổi chuột. - Bật tách khếp chân qua 7 ô- Đập bắt bóng tại chỗ.	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. - Ném trúng đích đứng (cao 1,5m, xa 2m). - Bò vòng qua 5-6 điểm đích đặc,	- Bật nhảy: - Bò trườn, trèo - Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m.	* Hoạt động học - Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m (5E) - TCVD: Ném bóng vào rổ.	

	cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
21	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả.... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật, cây, hoa, quả: + Tên gọi. + Đặc điểm. + Quá trình phát triển. + Cách trồng và chăm sóc. + Môi trường sống - Sự thay đổi bất thường về thời tiết về thời tiết mùa xuân; Đang nóng thì chuyển sang lạnh, nhiệt độ tăng giảm đột ngột. - Quá trình phát triển của cây, con vật, điều kiện sống của một số loại cây, con vật. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật, cây, hoa, quả. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống. - Mối quan hệ của động vật với biến đổi khí hậu và thiên tai. + Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và thiên tai đối với đời sống động vật; ô nhiễm môi trường, xáo trộn môi trường sống, thiếu nước, giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú,	* Hoạt động học: - Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình. - Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng. (5E) - Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước. - Trò chuyện về một số loại chim và côn trùng.	
22	Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.			
23	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.			
24	Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác			

	nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	chết một số loài động vật, dịch bệnh. - Cách chăm sóc và bảo vệ cây, con vật. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.		
25	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2 - 3 dấu hiệu. - <i>Sử dụng đồ chơi, đồ dùng, điện, nước của nhà trường tiết kiệm, tái sử dụng phế liệu để làm đồ chơi, đồ dùng dạy học.</i>	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc học tập.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
29	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: Bao nhiêu? Đây là mấy?...	- Trẻ biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10.	* Hoạt động học - Đếm đến 8, chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8.	
30	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.			
31	Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn,			

	ít nhất.			
32	Trẻ nhận biết các số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
33	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	* Hoạt động học - Tách, gộp một nhóm có 8 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.	
c. Khám phá xã hội				
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
54	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	<i>- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. -Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn. -Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</i>	* * Hoạt động: Chơi; học; ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân; lao động: - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ dân tộc thiểu số mọi lúc mọi nơi.	

56	- Trẻ biết dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau. <i>- Trẻ được tôn trọng, lắng nghe ngữ điệu riêng, phát âm đặc trưng của trẻ...</i>	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ chơi trong hoạt động góc.	
58	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học - Thơ: Mèo đi câu cá. - Thơ: Rong và cá.	
60	Trẻ biết đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Kể lại sự việc theo trình tự. - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	* Hoạt động học - Truyện: Chim vàng anh ca hát.	
61	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Đóng kịch.		
67	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái	* Hoạt động học: - Làm quen chữ cái: b, d, đ.	
68	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Tập tô, tập đồ các nét chữ. <i>- Tôn trọng cách truyền đạt ý tưởng và thông tin bằng nhiều cách khác nhau như: vẽ, đánh dấu, ký hiệu, ảnh, video, công cụ kỹ thuật số và viết với cách viết thông thường hoặc theo</i>	* Hoạt động học: - Tập tô, đồ chữ cái: b, d, đ.	

		<i>cách của mình.</i>		
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
85	Trẻ biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* Hoạt động góc: - Góc XD: Xây trang trại, ao cá, công viên, vườn bách thú, xây bể nước. - PV: Gia đình, bán hàng, bác sĩ. - Góc học tập: Xem tranh ảnh về chủ đề. - Góc TH: Tô, vẽ một số con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng, các con vật sống dưới nước, nặn 1 số loài chim và côn trùng. - Góc ÂN: Hát các bài về chủ đề. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. * Trò chơi mới: + Mèo và chim sẻ. + Cáo và thỏ. + Đua ngựa. + Cáo ơi! ngủ à!	
86	Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.		
87	Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu" - <i>Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</i> - <i>Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.</i>		
88	Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc.	- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối.	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc phân vai, chơi trong giờ hoạt động ngoài trời. * Hoạt động học: - Tổ chức cho trẻ trong giờ hoạt động ngoài trời.	
89	Trẻ biết bỏ rác đúng	- Giữ gìn vệ sinh	* Hoạt động lao	

	nơi quy định.	môi trường.	động.	
90	Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).	- <i>Tôn trọng con người, sự vật và học cách sinh sống một cách hài hòa, bảo vệ thiên nhiên xung quanh.</i>	- Cho trẻ thực hành bỏ rác vào đúng nơi quy định.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
95	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ...	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	* Hoạt động học: + Âm nhạc: - DH: Chú voi con ở bản Đôn, Cá vàng bơi(5E) - VĐTN: Con chim vành khuyên. - NH: Ba con bướm, chú ếch con, chim bay. - TCÂN: Ai nhanh nhất., háy lắng nghe, nghe nhạc đoán tên bài hát.	
96	Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
97	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo	* Hoạt động học: + Vẽ con cua. * Hoạt động học: - Dự án: Làm con trâu từ lá cây. * Hoạt động chơi: - Chơi trong góc tạo hình, chơi trong giờ hoạt động ngoài trời.	

có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục. - Thực hiện dự án steam: Làm con trâu từ lá cây		
---	---	--	--

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Sử dụng tranh ảnh mô hình hoặc con vật thật, (mèo, gà...), bài hát, bài thơ, trò chơi, câu đố, câu hỏi... phù hợp và lôi cuốn trẻ hướng vào chủ đề thế giới động vật.
- Trưng bày một số tranh ảnh to xung quanh lớp, sách và chuẩn bị một số đồ chơi, học liệu có liên quan đến chủ đề vào các góc.
- Yêu cầu cha mẹ và trẻ sưu tầm ở gia đình những tranh ảnh về các con vật mang đến lớp.

II. CHUẨN BỊ.

- Tranh, ảnh về các loài động vật.
- Tranh minh họa thơ, truyện về chủ đề “Thế giới động vật”.
- Sáp màu, bút chì, đất nặn, giấy, tranh, ảnh về các con vật,...

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

CHUYÊN MÔN DUYỆT